

QUYẾT ĐỊNH

**Về phân bổ và giao dự toán vốn sự nghiệp
Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang
năm 2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG);

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn thực hiện Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BNNPTNT ngày 11/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo và hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 10/2022/TT-BLĐTBXH ngày 31/5/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Thông tư 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2022 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội Hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2017/NQ-HĐND ngày 06/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chế độ chi công tác phí, chế độ chi tiếp khách, chế độ chi hội nghị áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28/02/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023.

Căn cứ Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 56/TTr-STC ngày 28/02/2023 về việc đề nghị phê duyệt phân bổ và giao dự toán chi tiết vốn sự nghiệp Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang năm 2023,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Giao dự toán vốn sự nghiệp Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Tuyên Quang năm 2023 (sau đây viết tắt là Chương trình), như sau:

1. Tổng số dự toán vốn sự nghiệp năm 2023: 148.999,0 triệu đồng

Trong đó:

- Vốn ngân sách trung ương: 144.659,0 triệu đồng.
- Vốn đối ứng ngân sách địa phương (nguồn vốn sự nghiệp ngân sách tỉnh): 4.340,0 triệu đồng.

2. Giao dự toán vốn sự nghiệp cho các cơ quan, đơn vị

Trong đó:

- Huyện Lâm Bình: 32.318,5 triệu đồng.
- Huyện Na Hang: 29.093,5 triệu đồng.
- Huyện Chiêm Hóa: 17.135,0 triệu đồng.
- Huyện Hàm Yên: 13.014,0 triệu đồng.
- Huyện Yên Sơn: 20.063,0 triệu đồng.
- Huyện Sơn Dương: 20.170,0 triệu đồng.
- Thành phố Tuyên Quang: 3.285,0 triệu đồng.
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh: 13.920 triệu đồng.

(có biểu chi tiết số 01, 02, 03 kèm theo)

3. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho địa phương năm 2023 (*Quyết định số 2527/QĐ-BTC ngày 07/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính*) và nguồn vốn đối ứng sự nghiệp tại Quyết định số 686/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh căn cứ dự toán chi tiết được giao chịu trách nhiệm về nội dung đề xuất phân bổ và triển khai thực hiện Chương trình theo đúng quy định tại Thông tư 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính và các Nghị quyết, Quyết định, Thông tư, hướng dẫn của các cơ quan chủ trì Chương trình, cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần của trung ương và địa phương; báo cáo cấp thẩm quyền tình hình thực hiện chương trình theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Thực hiện giao, phân bổ, thực hiện dự toán được giao trên địa bàn theo quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022, Thông tư 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ Tài chính và các Nghị quyết, Quyết định, Thông tư, hướng dẫn của các cơ quan chủ trì Chương trình, cơ quan chủ trì dự án, tiểu dự án thành phần của trung ương và địa phương đảm bảo đúng tổng mức dự án, tiểu dự án thành phần được giao; báo cáo cấp thẩm quyền tình hình thực hiện chương trình theo quy định.

3. Sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt giao dự toán kinh phí, các đơn vị dự toán cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng kinh phí được cấp đúng trình tự, mục đích khẩn trương triển khai thực hiện và đẩy nhanh tiến độ giải ngân của Chương trình; thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản pháp luật khác hiện hành có liên quan.

4. Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, có trách nhiệm tổ chức thực hiện và kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và đơn vị được giao làm chủ đầu tư thực hiện Quyết định này bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các Giám đốc Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Xây dựng, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Tuyên Quang; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị tại Điều 1 và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Bộ Lao động – TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Chuyên viên TC, LĐ;
- Lưu: VT, THVX (Chiến)

(báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn